

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO**  
**ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**  
**Dự án: XÂY DỰNG MỚI TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN TUY PHƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ chi tiết danh mục và kế hoạch vốn năm 2023 thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025 và Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025.

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh Bình Định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: **Xây dựng mới Trạm Y tế thị trấn Tuy Phước**, với các nội dung chính như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.**

**1. Tên dự án: XÂY DỰNG MỚI TRẠM Y TẾ THỊ TRẤN TUY PHƯỚC.**

**2. Dự án nhóm: C.**

**3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.**

**4. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.**

**5. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.**

**6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 5.705.524.000 đồng.**

*Bằng chữ: (Năm tỷ, bảy trăm lẻ năm triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn đồng).*

**7. Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2025.**

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN.**

## **1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:**

### **1.1. Sự cần thiết đầu tư:**

Hiện trạng Trạm Y tế thị trấn Tuy Phước với diện tích sử dụng đất 1.028.6m<sup>2</sup> bao gồm các dãy nhà khám chữa bệnh như sau:

+ Nhà khám chữa bệnh có diện tích 130m<sup>2</sup> được xây dựng từ năm 2004 gồm 05 phòng có diện tích 16m<sup>2</sup> gồm phòng đón tiếp+quầy thuốc, phòng khám, phòng hành chính, phòng hậu sản, phòng sinh qua nhiều năm sử dụng nên lớp sơn cũ trên tường đã bong tróc rong rêu, hệ thống cửa gỗ đã hư hỏng và cong vênh, phần trần đã hư hỏng mái bị dột nhiều chỗ.

- Nhà làm việc 01 tầng có diện tích 140m<sup>2</sup> gồm 05 phòng có diện tích 16m<sup>2</sup> gồm phòng tư vấn, phòng cận lâm sản, phòng khám phụ khoa, phòng y học cổ truyền, phòng tiêm được xây dựng từ 2013 còn tạm sử dụng được.

Cơ sở vật chất cho công tác khám chữa bệnh, gây khó khăn cho địa phương trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn. Do đó, việc đầu tư xây dựng mới thay thế các phòng cũ đã xuống cấp nghiêm trọng tại Trạm Y tế thị trấn Tuy Phước là cần thiết.

### **1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:**

- Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phân bổ chi tiết danh mục và kế hoạch vốn năm 2023 thực hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025 và Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025.

### **1.3. Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:**

Việc đầu tư xây dựng Trạm Y tế thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước là phù hợp với Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Bình Định đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 28/2008/QĐ-UBND ngày 08/9/2008 và Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Bình Định đến năm 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 20/7/2017; phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Kế hoạch đầu tư thực thi theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

## **2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:**

**2.1. Mục tiêu đầu tư:** Nhằm góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trên địa bàn thị trấn Tuy Phước.

### **2.2. Quy mô đầu tư:**

- Nhà làm việc: Xây dựng mới nhà làm việc 02 tầng, diện tích xây dựng khoảng 290 m<sup>2</sup>. Kết cấu khung BTCT chịu lực, móng trụ là móng đơn, sàn mái và

sênô bằng BTCT, móng tường xây đá chẻ; tường xây bằng gạch VXM75; xà gồ thép mạ kẽm, mái lợp tole. Trát tường, dầm sàn, sênô VXM75; nền sàn lát gạch ceramic 600x600mm, tường ốp gạch. Cửa đi và cửa sổ bằng vật liệu nhôm - kính có hoa sắt bảo vệ. Toàn bộ nhà sơn bả matiz 01 nước lót, 02 nước phủ.

- Thi công hoàn thiện và lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, điều hòa, mạng lan, camera, phòng cháy chữa cháy, chống sét theo quy định.

**2.3. Địa điểm và phạm vi đầu tư:** thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước.

**3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:**

**3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư: 5.705.524.000 đồng.**

*Bằng chữ: (Năm tỷ, bảy trăm lẻ năm triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn đồng).  
Trong đó:*

- Chi phí xây dựng: 4.723.465.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 147.973.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 463.308.000 đồng;
- Chi phí khác: 98.223.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 272.555.000 đồng.

**3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư:** Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý hỗ trợ, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**3.3. Khả năng cân đối vốn đầu tư:** Theo kế hoạch bố trí vốn giai đoạn 2021 - 2025.

**4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả.**

**4.1. Tiến độ triển khai thực hiện đầu tư:** Năm 2023 - 2025.

**4.2. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả:** Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho công trình được bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành công trình sau khi hoàn thành:**

- Tổng chi phí liên quan đến quá trình thực hiện đến khi bàn giao đưa vào sử dụng là: 5.705.524.000 đồng.

- Chi phí liên quan sau khi công trình hoàn thành: Công trình không có phát sinh những chi phí liên quan trong quá trình thực hiện.

**6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:**

**6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:** Việc đầu tư xây dựng dự án không ảnh hưởng đến môi trường và các vấn đề kinh tế - xã hội khác. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, nhà thầu và các bên liên quan sẽ có giải pháp giảm thiểu tác động về môi trường và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**6.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:** Công trình sau khi được đầu tư xây dựng sẽ tăng cường cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn; đồng thời ổn định an sinh xã hội và từng bước hoàn thiện cảnh quan của trung tâm thị trấn Tuy Phước.

**7. Phân chia các dự án thành phần:** Dự án đầu tư có quy mô nhỏ, thời gian thực hiện ngắn vì vậy không phân chia các dự án thành phần.

#### **8. Các giải pháp tổ chức thực hiện.**

- Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.
- Phương thức thực hiện: Theo quy định hiện hành của nhà nước.

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh Bình Định xem xét, quyết định Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng mới Trạm Y tế thị trấn Tuy Phước./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Nam**